TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số181/2019/HS-PT
Ngày 24/10/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:*Ông **Nguyễn Tấn Anh**
Các Thẩm phán: Ông **Bùi Trọng Danh**
Bà **Nguyễn Thị Cảnh**

- ***Thư ký phiên toà*:** Bà **Nguyễn Thị Na** – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa*:** Bà **Nguyễn Thị Bạch Tuyết**- Kiểm sát viên.

Ngày 24/10/2019, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Đà Nẵng mở phiên toà công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 123/2019/TLPT-HS ngày 27 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Hoàng Đ do có kháng cáo của bị cáo Đ đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2019/HSST ngày 19/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, Tp Đà Nẵng.

Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Hoàng Đ**, sinh ngày 18/4/1991 tại TP Đà Nẵng; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Bán vé số; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha không xác định và mẹ Huỳnh Thị T; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 20/9/2017, bị Công an phường Hòa Qúy, quận Ngũ Hành Sơn, xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo hiện đang được tại ngoại. Có mặt.

-Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Nguyễn Hoàng Đ: Bà Huỳnh Thị T (sinh năm 1965), là mẹ ruột của bị cáo. Trú tại tổ 50, phường Q, quận S, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

-Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hoàng Đ: ông Nguyễn Thành Đá – Luật sư Công ty Luật sư TNHH hai thành viên D, thuộc Đoàn luật sư Đà Nẵng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 08/12/2018, bị cáo Nguyễn Hoàng Đ điều khiển xe mô tô biển số 43H1-026.22 đi từ nhà mình ở phường Q, quận S, thành phố Đà Nẵng đến xã P, huyện Hòa Vang. Khi đang lưu thông trên Quốc lộ 1A theo hướng Quảng Nam đi Đà Nẵng thì bị cáo Đ thấy ông Nguyễn H đang cầm một xấp vé số 300 tờ đứng tại một đại lý vé số bên kia đường nên bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt số vé số này của ông H. Bị cáo quay đầu xe mô tô qua phần đường bên kia, lúc này ông H đã ra khỏi đại lý, đang đi trên đường, bị cáo Đ gọi ông H giả vờ mua vé số. Thấy có người mua, ông H đưa xấp vé số cầm trên tay cho bị cáo Đ để lựa số, lúc này bị cáo đang ngồi trên xe, xe vẫn còn nổ máy bất ngờ cầm toàn bộ số vé số rồi điều khiển xe tẩu thoát. Sau khi chiếm đoạt được số vé số trên, bị cáo Đ đã bán hết số vé số cho những người mua tại các địa điểm khác nhau được số tiền 3.000.000 đồng. Bị cáo Đ đã dùng số tiền bán được vé số vào việc đánh bạc và tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 09/12/2018, bị cáo đến Công an huyện Hòa Vang đầu thú và khai nhận về hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô hiệu AirBlade, màu đỏ - đen, biển số 026.22 và 01 mũ bảo hiểm che nửa đầu màu đỏ - đen, có kính chắn gió.

Về dân sự: Sau khi xảy ra vụ việc bị cáo Nguyễn Hoàng Đ và gia đình đã bồi thường cho ông Nguyễn H 5.000.000 đồng. Hiện ông H không yêu cầu gì thêm.

Tại Bản án HSST số 40/2019/HSST ngày 19/7/2019 Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, Tp. Đà Nẵng đã quyết định:

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, p, q, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm k khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 54 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: **Nguyễn Hoàng Đ** 15 tháng tù về tội "*Cướp giật tài sản*". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về phần án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 26/7/2019, bị cáo Nguyễn Hoàng Đ có đơn kháng cáo với nội dung: xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

Đơn kháng cáo của bị cáo đảm bảo đúng chủ thể, trong thời hạn luật định nên hợp lệ.

Về kháng cáo của bị cáo: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa Luật sư Nguyễn Thành Đá bào chữa, bảo vệ quyền lợi cho bị cáo phát biểu quan điểm: bị cáo Đ có hành vi cướp giật vé số của bị hại là vi phạm pháp luật. Tuy nhiên sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã ra đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tác động gia đình bồi thường cho bị hại 5 triệu đồng, bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo. Mặt khác, bị cáo hạn chế về nhận thức, mục đích phạm tội là để thỏa mãn tiêu xài cá nhân, bị cáo bị khuyết tật nặng, đang điều trị ngoại trú về bệnh tâm thần, tính đến nay bị cáo bị xử phạt hành chính đã quá 6 tháng, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ,

có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo không có khả năng lao động nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, p, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 BLHS giảm nhẹ cho bị cáo và cho bị cáo hưởng án treo nhằm thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Hoàng Đ thừa nhận Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, Tp. Đà Nẵng đã xét xử bị cáo về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự là đúng, chỉ đề nghị HĐXX xem xét nội dung kháng cáo giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Hoàng Đ đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 15 giờ ngày 08/12/2018, bị cáo Nguyễn Hoàng Đ điều khiển xe mô tô biển số 43H1-026.22 lưu thông trên đường Quốc lộ 1A. Khi đến địa bàn thuộc thon N 2, xã P, huyện V , thành phố Đà Nẵng thì thấy ông Nguyễn H đang cầm xấp vé số có 300 tờ trị giá 3.000.000 đồng đi trên đường, Đ ngồi trên xe mô tô, xe vẫn còn nổ máy giả vờ mua vé số của ông H, ông H đưa xấp vé số cho Đ thì Đ cầm toàn bộ số vé số điều khiển xe tẩu thoát. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy bản án sơ thẩm số 40/2019/HSST ngày 19/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện Hòa vang, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo Nguyễn Hoàng Đ về tội "*Cướp giật tài sản*" theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Bị cáo không kháng cáo về tội danh, không kháng cáo kêu oan.

[2] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo, HĐXX thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội. Bản thân bị cáo đã bị xử lý hành chính vào ngày 20/9/2017, căn cứ Nghị quyết 02/2018 ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn về việc áp dụng Điều 65 BLHS về án treo thì bị cáo không đủ điều kiện cho hưởng án treo. Do đó, Tòa cấp sơ thẩm theo đó không cho bị cáo hưởng án treo là phù hợp. Tuy nhiên xét thấy bản thân bị cáo là người tàn tật, khi phạm tội bị cáo bị hạn chế một phần năng lực nhận thức; gia đình có hoàn cảnh khó khăn, một mẹ, một con. Vì vậy, áp dụng quy định tại điểm b, p, q, s khoản 1, khoản 2 điều 51, Điều 54 BLHS cần sửa án sơ thẩm giảm cho bị cáo một phần hình phạt, thể hiện tính khoan hồng, nhân đạo của pháp luật. Theo đó, HĐXX chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa án sơ thẩm giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điểm b Khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hoàng Đ, sửa án sơ thẩm.

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, p, q, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm k khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 54 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: **Nguyễn Hoàng Đ** 09 tháng tù về tội "*Cướp giật tài sản*". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo Nguyễn Hoàng Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Vụ giám đốc kiểm tra 1;
- VKSND huyện Hòa Vang;
- Công an huyện Hòa Vang;
- PV27; PC81 công an thành phố;
- TAND huyện Hòa Vang;
- THA DS huyện Hòa Vang;
- Sở tư pháp TPĐN;
- TB kết quả xét xử;
- Bị cáo;
- Lưu: HS; HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tấn Anh